TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 139/2018/QĐST-DS	Sơn Trà, ngày 14 tháng 8 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 06 tháng 8 năm 2018 về việc các đ- ơng sự thoả thuận đ- ợc với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 85/2018/TLST-DS ngày 20 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đ- ơng sự đ- ợc ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đ- ơng sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đ- ơng sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đ- ơng sự:

-Nguyên đơn: Ông Trần Ngọc S. Sinh năm 1984; HKTT: Tổ 173 phường A, Quận S, Tp Đà Nẵng; Tạm trú: 101 đường V, Phường A, Quận S, Tp Đà Nẵng.

-Bị đơn: Bà Trần Thị Thanh B– Sinh năm 1991 HKTT: Tổ 173 phường A, Quận S, Tp Đà Nẵng; Tạm trú: 101 đường V, Phường A, Quận S, Tp Đà Nẵng.

-Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

-Ông Trần Ngọc L – Sinh năm 1933 – Trú tại : 101 đường V, Phường A, Quận S, Tp Đà Nẵng.

-Ông Trần Văn S – Sinh năm 1958 – Trú tại : Tây Hà 1, Cư Bao, thị xã B, tỉnh D. Người đại diện theo ủy quyền của ông Sắt có ông Trần Văn T2– Sinh năm 1969 – Trú tại : 101 đường V, Phường A, Quận S, Tp Đà Nẵng theo văn bản ủy quyền ngày 26/7/2018.

-Bà Trần Thị T – Sinh năm 1961 – Trú tại : Tổ 53, Phường A, Quận S, Tp Đà Nẵng.

-Ông Trần Văn T1– Sinh năm 1967 – Trú tại : Tổ 100, Phường A, Quận S, TP Đà Nẵng.

-Ông Trần Văn T2– Sinh năm 1969 – Trú tại : 101 đường V, Phường A, Quận S, Tp Đà Nẵng.

2. Sự thoả thuận của các đ- ơng sự cụ thể nh- sau:

- Phần chia di sản tài sản thừa kế của ông Trần Văn A theo quy định pháp luật:
- Gía trị quyền sử dụng đất như sau: 2.438.000.000đ : 4 = 609.500.000đ

Kỷ phần thừa kế của ông Trần Ngọc S được nhận 1 suất là 609.500.000đ.

Kỷ phần thừa kế của Trần Thị Thanh B được nhận 1 suất là 609.500.000đ.

Đối với kỷ phần thừa kế của Trần Ngọc L được nhận 1 suất là 609.500.000đ thì nhường lại cho ông S được trọn quyền sở hữu, quản lý, sử dụng.

Đối với kỷ phần thừa kế của bà Hồ Thị Th được thừa kế cho ông L và 4 người con gồm ông Trần Văn S, bà Trần Thị T, ông Trần Văn T1, ông Trần Văn T2 là 609.500.000đ/suất thì nhường lại cho ông S được trọn quyền sở hữu, quản lý, sử dụng.

Giao cho ông Trần Ngọc S được quyền quản lý, sử dụng 01 lô đất có diện tích 102,6m^2, thuộc thửa số 182, tờ bản đồ số 06, địa chỉ Lô 07 khu B2.18 khu dân cư An Cư 4 phường P, quận S, Tp Đà Nẵng theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CK 357263 do Sở Tài

nguyên và môi trường TP Đà Nẵng cấp ngày 25/10/2017 đứng tên ông Trần Văn A(Chết) và ông Trần Ngọc S (Là người đại diện cho các đồng thừa kế theo pháp luật). Trị giá đất: 2.438.000.000đ (Hai tỷ bốn trăm ba mươi tám triệu đồng), có tứ cận phía đông giáp nhà đang xây ông Phan Phú Sinh, phía nam giáp đường 7,5m-Trần Đình Đàn, phía tây giáp đất trống, phía bắc giáp nhà dân.

Ông Trần Ngọc S phải có nghĩa vụ thối trả cho bà Trần Thị Thanh B một suất với số tiền 609.500.000đ. (Sáu trăm lẻ chín triệu năm trăm ngàn đồng) (Hai bên đã giao nhận tiền xong ngày 06/8/2018).

Ông Trần Ngọc S được quyền liên hệ với các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền đăng ký biến động về người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở và và tài sản khác gắn liền với đất được giao sở hữu sử dụng nói trên theo quy định của pháp luật.

Án phí DSST: Ông Trần Ngọc S phải chịu: 33.427.500đ (Ba mươi ba triệu bốn trăm hai mươi bảy ngàn năm trăm đồng) được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí ông Sđã nộp là 2.500.000đ tại chi cục thi hành án quận Sơn Trà theo biên lai thu số 008871 ngày 20/7/2018. Ông Trần Ngọc S còn phải nộp tiếp là 30.927.500đ. (Ba mươi triệu chín trăm hai mươi bảy ngàn năm trăm đồng). Bà Trần Thị Thanh B phải chịu: 14.190.000đ.

Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ, thẩm định tài sản: Ông S tự nguyện chịu. (Đã nộp và chi xong Hội đồng định giá ngày 06/8/2018).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Tr- ờng hợp quyết định đ- ợc thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì ng- ời đ- ợc thi hành án dân sự, ng- ời phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị c- ỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án đ- ợc thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Đ- ơng sự;
- VKS nhân dân quận Sơn Trà - Đà Nẵng;
- L- u hồ sơ vụ án.

DƯƠNG THỊ KIM NHUNG